

CỤM TRƯỜNG THPT SÓC SƠN - MÊ LINH
ĐIỂM COI KIỂM TRA KHẢO SÁT LỚP 12 THPT
NĂM HỌC 2023-2024
Số 01 : THPT Đa Phúc

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
1	90005	Quách Hoàng	Ân	02/07/2006	12A3	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
2	90012	Hoàng Thị Vân	Anh	21/06/2006	12A3	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
3	90013	Nguyễn Thị Minh	Anh	13/07/2006	12A3	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
4	90030	Nguyễn Thanh	Bình	02/09/2006	12A3	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
5	90033	Dương Văn	Chí	31/07/2006	12A3	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
6	90039	Nguyễn Văn	Đạt	15/03/2006	12A3	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
7	90046	Lê Mạnh	Đức	01/05/2006	12A3	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
8	90066	Ngô Khánh	Duy	21/02/2006	12A3	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
9	90071	Nguyễn Thị Hương	Giang	07/08/2006	12A3	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
10	90080	Nguyễn Thị Hải	Hà	08/08/2006	12A3	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
11	90084	Trần Hoàng	Hải	04/01/2006	12A3	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
12	90085	Vương Tiến	Hải	30/11/2006	12A3	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
13	90088	Nguyễn Minh	Hiền	23/06/2006	12A3	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
14	90091	Lê Nguyễn Ngọc	Hiếu	13/10/2006	12A3	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
15	90101	Nguyễn Huy	Hoàng	25/09/2006	12A3	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
16	90102	Tạ Minh	Hoàng	23/11/2006	12A3	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
17	90130	Đỗ Đình	Khiêm	03/02/2006	12A3	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
18	90132	Lê Anh	Kiệt	18/10/2006	12A3	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
19	90138	Trần Thị	Liễu	24/11/2006	12A3	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
20	90154	Nguyễn Phương	Ly	19/02/2006	12A3	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
21	90155	Nguyễn Thị Khánh	Ly	26/03/2006	12A3	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
22	90163	Đỗ Nhật	Minh	10/10/2006	12A3	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
23	90164	Tạ Nhật	Minh	09/09/2006	12A3	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
24	90172	Dương Trà	My	26/08/2006	12A3	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
25	90189	Nguyễn Khánh	Nhật	10/09/2006	12A3	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
26	90191	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	16/01/2006	12A3	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
27	90193	Bùi Đình	Phong	25/06/2006	12A3	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
28	90208	Nguyễn Diệu	Quỳnh	27/04/2006	12A3	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
29	90212	Nguyễn Đình Hoàng	Sơn	03/12/2006	12A3	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
30	90213	Nguyễn Xuân	Sơn	03/02/2006	12A3	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
31	90214	Trần Hồng	Sơn	30/10/2006	12A3	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
32	90216	Trần Nhật	Tân	20/11/2006	12A3	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
33	90220	Võ Anh	Thái	27/05/2006	12A3	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
34	90222	Nguyễn Đức	Thắng	07/05/2006	12A3	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
35	90225	Chu Tiến	Thành	26/07/2006	12A3	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
36	90241	Nguyễn Lê Phương	Thủy	26/05/2006	12A3	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
37	90242	Lê Hoa Thủy	Tiên	22/09/2006	12A3	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
38	90245	Nguyễn Đình	Toàn	26/11/2006	12A3	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
39	90251	Nguyễn Quỳnh	Trang	31/10/2006	12A3	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
40	90252	Phạm Vũ Thu	Trang	21/09/2006	12A3	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
41	90269	Trần Anh	Tuấn	29/11/2006	12A3	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
42	90276	Nguyễn Long	Việt	23/01/2006	12A3	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
43	90288	Trần Hà	Anh	17/05/2006	12A3	THPT Đa Phúc	12	12		12	13	